

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH
364 Cộng Hòa, Tân Bình, TP.HCM

(Mẫu CBTT-03)

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT

Giữa niên độ cho thời kỳ từ 01/01/2009 đến 31/12/2009

(Áp dụng đối với doanh nghiệp sản xuất, chế biến, dịch vụ....)

(Đơn vị tính: ngàn đồng)

TT	Diễn giải	Quý 04 năm 2009	Lũy kế từ đầu năm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	415.906.651	1.181.571.343
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	(1.335.531)	(7.799.295)
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	414.571.120	1.173.772.048
4	Giá vốn hàng bán	(276.846.837)	(712.251.081)
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	137.724.283	461.520.967
6	Doanh thu hoạt động tài chính	124.435.013	213.738.878
7	Chi phí tài chính	(99.254.782)	(3.360.413)
8	Chi phí bán hàng	(15.634.260)	(44.811.722)
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(44.136.782)	(144.635.520)
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	103.133.472	482.452.190
11	Thu nhập khác	604.749	5.749.880
12	Chi phí khác	-	-
13	Lợi nhuận khác	604.749	5.749.880
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	103.738.221	488.202.070
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	(6.277.356)	(51.329.882)
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	97.460.865	436.872.188
17	Lợi ích của cổ đông thiểu số	(2.427.115)	(1.509.591)
18	Cổ đông của công ty mẹ	95.033.750	435.362.598
19	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (đồng)	1.173	5.372

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2010

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Thị Mai Thanh